

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH HOA MAI ANH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH HOA MAI ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HOA MAI ANH BUSINESS PRODUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108146491

3. Ngày thành lập: 25/01/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 26, ngõ 152 Phố Vọng, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào nhóm nào, sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường	4659(Chính)
2.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
3.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ chè các loại;	4719
4.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
5.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
6.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
7.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
8.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
9.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
10.	Sản xuất than cốc	1910
11.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395

12.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
13.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
14.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
15.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn bột giấy	4669
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: giao nhận hàng hóa;	5229
17.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
18.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất sổ sách, sổ kế toán, bìa rời, an-bum và các đồ dùng văn phòng phẩm tương tự dùng trong giáo dục và thương mại;	1709
19.	Xây dựng công trình công ích Chi tiết: Xây dựng các mạng lưới vận chuyển, phân phối và các công trình xây dựng dân dụng như: + Các đường ống với khoảng cách dài, mạng lưới truyền năng lượng và viễn thông, + Xây dựng nhà máy năng lượng;	4220
20.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
21.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
22.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
23.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn chuyển giao công nghệ	7490
24.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
25.	Cho thuê xe có động cơ	7710
26.	Phá dỡ	4311
27.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4530
28.	Bán mô tô, xe máy (trừ hoạt động đấu giá xe)	4541
29.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ loại cầm)	4620
30.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
31.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la	0142
32.	Chăn nuôi khác Chi tiết: - Nuôi và tạo giống các con vật nuôi trong nhà, các con vật nuôi khác kể cả các con vật cảnh (trừ cá cảnh) - Nuôi ong và sản xuất mật ong;	0149
33.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723

34.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
35.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ máy ảnh, thiết bị quang học; - Bán lẻ kính đeo mắt, - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh, hạt giống, phân bón; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ	4773
36.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe lam, xe lôi, xe máy Vận tải hành khách bằng xe đạp, xe xích lô và xe thô sơ khác	4931
37.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
38.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình đường bộ;	4210
39.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
40.	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý	2420
41.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
42.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
43.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
44.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
45.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
46.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
47.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
48.	Khai thác quặng sắt	0710
49.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
50.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
51.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
52.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
53.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
54.	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: - Sản xuất còi báo động; - Sản xuất các thiết bị tín hiệu như đèn giao thông và thiết bị dấu hiệu bộ hành; - Sản xuất chuông điện;	2790
55.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thiết bị bảo vệ an toàn;	3290
56.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
57.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
58.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
59.	Xây dựng nhà các loại	4100
60.	Chăn nuôi dê, cừu	0144
61.	Chăn nuôi lợn	0145

62.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
63.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
64.	In ấn	1811
65.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
66.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
67.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
68.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
69.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (trừ hoạt động đấu giá)	4543
70.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Bán buôn đồ uống có cồn; - Bán buôn đồ uống không có cồn	4633
71.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
72.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
73.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
74.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
75.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn;	4663
76.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
77.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
78.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
79.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: Hoạt động quản lý bãi đỗ xe ô tô hoặc gara ô tô, bãi đỗ xe đạp, xe máy	5221
80.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
81.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
82.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp suất ăn theo hợp đồng; Hoạt động của căn tin và hàng ăn tự phục vụ	5629

83.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
84.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
85.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn bất động sản	6820
86.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng - Cho thuê máy móc công nghiệp, thương mại và khoa học khác - Cho thuê thiết bị vận tải đường bộ (trừ xe có động cơ) không có người điều khiển	7730
87.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
88.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý;	4610
89.	Chăn nuôi gia cầm	0146
90.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
91.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
92.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
93.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
94.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; Dịch vụ ủy thác xuất nhập khẩu;	8299
95.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
96.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
97.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển Chi tiết: - Sản xuất thiết bị kiểm soát lửa và nhiệt; - Sản xuất thiết bị GPS; - Sản xuất máy giám sát hành động;	2651
98.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
99.	Khai thác và thu gom than non	0520
100.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
101.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất chè	1079
102.	Sản xuất hoá chất cơ bản (trừ loại cấm)	2011
103.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
104.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng Chi tiết: Sản xuất thang máy	2824

105.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy in và máy đóng sách và máy cho hoạt động hỗ trợ in	2829
106.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
107.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dụng cụ y tế; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm;	4649
108.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa; - Xây dựng công trình cửa;	4290
109.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
110.	Bán buôn gạo	4631
111.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; - Bán buôn thủy sản; - Bán buôn rau, quả; - Bán buôn cà phê; - Bán buôn chè; - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; - Bán buôn trứng và sản phẩm từ trứng; - Bán buôn dầu, mỡ động thực vật; - Bán buôn hạt tiêu, gia vị khác;	4632

6. Vốn điều lệ: 900.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGÔ THỊ LƯƠNG

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 01/09/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013014621

Ngày cấp: 04/06/2013

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 402 B26 Nam Thành Công, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 402 B26 Nam Thành Công, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGÔ THỊ LƯƠNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 01/09/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013014621

Ngày cấp: 04/06/2013

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 402 B26 Nam Thành Công, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 402 B26 Nam Thành Công, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội